

Số: 23/BC-TA

Chư Sê, ngày 14 tháng 7 năm 2021

VP HĐND & UBND HUYỆN CHƯ SÊ

ĐỀN Số:
Ngày 16/7/2021
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

BÁO CÁO
**Kết quả thực hiện nhiệm vụ 06 tháng đầu năm,
phương hướng, nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2021**

Thực hiện chương trình làm việc của Hội đồng nhân dân huyện khóa X; Căn cứ kết quả cuộc họp liên tịch chuẩn bị các nội dung của chương trình kỳ họp Thứ Hai của Hội đồng nhân dân huyện khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026, Tòa án nhân dân huyện Chư Sê báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 06 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2021 của đơn vị như sau:

I. Khái quát tình hình đơn vị:

Năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Chư Sê được phân bổ 06 Thẩm phán, 05 Thư ký, 01 chức danh khác, 03 hợp đồng. Hiện tại, đơn vị có 06 Thẩm phán, 04 Thư ký (trong đó có 01 Thư ký đang nghỉ sinh), 01 chức danh khác và 02 hợp đồng lao động; so với chỉ tiêu biên chế được giao thì đơn vị hiện đang thiếu 01 biên chế Thư ký và 01 hợp đồng lao động. 13/13 cán bộ, công chức, người lao động là đảng viên; 08 cán bộ, công chức nữ. Về chức danh lãnh đạo có 01 Chánh án; 02 Phó Chánh án.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường thì tình hình tội phạm và các tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại, hành chính trên địa bàn huyện có xu hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp (tăng 06 vụ so với cùng kỳ năm ngoái).

Tình hình dịch bệnh nhất là dịch Covid-19 diễn biến khá phức tạp, gây không ít khó khăn đến tiến độ giải quyết các loại án. Tuy nhiên, đơn vị xác định đây là khó khăn chung của cả hệ thống chính trị cũng như hệ thống Tòa án nhân dân nên lãnh đạo đơn vị luôn quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức phải tổ chức giải quyết án song song với thực hiện tốt các biện pháp phòng dịch.

Một số vị trí công tác còn kiêm nhiệm, chưa đảm bảo yêu cầu về chuyên môn như cán bộ chuyên trách văn phòng, thống kê, lưu trữ. Nên hiệu quả hoạt động ở các vị trí công việc này chưa cao, chưa khoa học.

Cơ sở vật chất còn nhiều thiêu thốn, máy móc, trang thiết bị đã được ngành cấp từ lâu nên một số đã hỏng và lạc hậu chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác chuyên môn.

Trước những yêu cầu, nhiệm vụ chính trị chung của địa phương, ngay từ đầu năm 2021, lãnh đạo Tòa án nhân dân huyện Chư Sê đã chủ động xây dựng kế hoạch công tác, quán triệt cán bộ công chức trong đơn vị giữ vững lập trường, tư tưởng chính trị, xác định rõ nhiệm vụ được giao nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ xét xử, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương theo tinh thần các chủ trương, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ, Hội đồng nhân dân huyện và ngành cấp trên đề ra.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Kết quả công tác xét xử, giải quyết các loại án:

Trong kỳ, đơn vị đã thụ lý, giải quyết 204/376 vụ, việc các loại, đạt tỉ lệ 54,26%.

- Hình sự: Thụ lý, giải quyết 29/33 vụ với 48/52 bị cáo;
- Dân sự: Thụ lý, giải quyết 52/165 vụ, việc;
- Hôn nhân gia đình: Thụ lý, giải quyết 115/160 vụ;
- Kinh doanh thương mại: Thụ lý, giải quyết 05/11 vụ;
- Hành chính: Thụ lý, giải quyết 0/0 vụ;
- Lao động: Thụ lý, giải quyết 0/0 vụ;
- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Thụ lý, giải quyết: 03 / 07 việc.

So với cùng kỳ năm 2020, thụ lý tăng 06 vụ, việc, giải quyết giảm 31 vụ, việc, tỉ lệ giải quyết giảm 9,25%.

Số liệu cụ thể đối với từng loại án như sau:

1.1. Công tác thụ lý, giải quyết án hình sự:

Trong kỳ, thụ lý 33 vụ/52 bị cáo, đã giải quyết 29 vụ/48 bị cáo, đạt tỉ lệ 87,88% về số vụ và 92,31% về số bị cáo.

So với cùng kỳ năm 2020, thụ lý tăng 05 vụ, tăng 11 bị cáo; giải quyết tăng 07 vụ, tăng 18 bị cáo; tỉ lệ giải quyết tăng 11,98%.

*** Đánh giá chung:**

So với cùng kỳ năm 2020, án hình sự phát sinh trong 06 tháng đầu năm 2021 tăng cả về số lượng vụ án, số bị cáo thụ lý và số vụ án đã giải quyết. Tuy nhiên, chất lượng xét xử vẫn được giữ vững, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Mức hình phạt đã tuyên tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Việc tuyên phạt án treo được thực hiện thận trọng, đảm bảo các quy định của pháp luật. Qua công tác xét xử các vụ án hình sự đã góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

1.2. Công tác thụ lý, giải quyết án dân sự:

Trong kỳ, đơn vị đã thụ lý, giải quyết 52/165 vụ, việc, đạt tỉ lệ 31,52%.

So với cùng kỳ năm 2020, số vụ án thụ lý giảm 19 vụ, giải quyết giảm 51 vụ, tỉ lệ giải quyết giảm 24,45%.

Tính đến thời điểm hiện tại đơn vị không có án quá hạn.

1.3. Công tác thụ lý, giải quyết án hôn nhân và gia đình:

Trong kỳ, đơn vị đã thụ lý, giải quyết 115/160 vụ, đạt tỉ lệ 71,88%.

So với cùng kỳ năm 2020, số vụ án thụ lý tăng 18 vụ, giải quyết tăng 15 vụ, tỉ lệ giải quyết tăng 1,4%.

Tính đến thời điểm hiện tại đơn vị không có án quá hạn.

1.4. Công tác thụ lý, giải quyết án kinh doanh thương mại:

Trong kỳ đơn vị đã thụ lý, giải quyết 05/11 vụ án kinh doanh thương mại, đạt tỉ lệ 45,45%.

So với cùng kỳ năm 2020, số vụ án thụ lý tăng 02 vụ, giải quyết tăng 01 vụ, tỉ lệ giải quyết giảm 1,01%.

Tính đến thời điểm hiện tại đơn vị không có án quá hạn .

1.5. Công tác thụ lý, giải quyết án lao động:

Trong kỳ, đơn vị không thụ lý vụ án lao động nào. So với cùng kỳ năm 2020, số vụ thụ lý, giải quyết không thay đổi.

* *Dánh giá chung công tác giải quyết án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại*

Tình hình thụ lý, giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại có xu hướng tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể thụ lý dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại tăng 01 vụ việc, giải quyết án dân sự, kinh doanh thương mại không thay đổi so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong công tác giải quyết án, đơn vị đã quán triệt Thẩm phán, Thư ký chủ động nghiên cứu, nắm vững các quy định của pháp luật về hòa giải và ưu tiên thực hiện tốt công tác này, nhờ đó tỉ lệ hòa giải thành và đình chỉ do đương sự được phân tích, giải thích pháp luật nên đồng ý rút đơn khởi kiện để tự thỏa thuận giải quyết tranh chấp đạt mức khá cao. Trong kỳ, đơn vị đã hòa giải thành 142/172 vụ việc chiếm tỉ lệ 82,56%. Việc giải quyết triệt để đã hạn chế tranh chấp tái phát sinh và góp phần ổn định tình hình trật tự, an toàn xã hội trong nhân dân.

1.6. Công tác thụ lý, giải quyết án hành chính:

Trong kỳ, đơn vị không thụ lý vụ án hành chính nào. So với cùng kỳ năm 2020, số vụ thụ lý, giải quyết không thay đổi.

1.7. Công tác thụ lý, giải quyết áp dụng biện pháp xử lý hành chính và xét giảm thời gian thử thách của án treo:

1.7.1 Về công tác áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Trong kỳ, đơn vị đã thụ lý, giải quyết 03 việc/ 07 người bị áp dụng, đạt tỉ lệ 42,86%.

So với cùng kỳ năm 2020, số thụ lý tăng 01 việc, giải quyết giảm 01 việc.

Trong đó:

- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 0 việc với 0 người bị áp dụng.

- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 03 việc với 03 người bị áp dụng.

1.7.2. Về công tác xét giảm thời gian thử thách của án treo:

Trong kỳ, đơn vị đã tiến hành họp xét giảm thời gian thử thách của án treo đối với 04 bị án.

1.8. Công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm và công bố bản án

- Trên cơ sở kế hoạch và chỉ tiêu từ đầu năm của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, trong 06 tháng đầu năm đơn vị đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê tổ chức 08 phiên tòa rút kinh nghiệm, vượt chỉ tiêu của ngành đề ra 02 phiên tòa, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 02 phiên tòa. Việc lựa chọn các vụ án tiến hành các thủ tục để mở các phiên tòa rút kinh nghiệm thực hiện đúng hướng dẫn số 136/HĐ-TANDTC ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao. Sau các phiên tòa, có tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm cho đội ngũ Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân. Qua đó, cùng thảo luận giải pháp nâng cao chất lượng xét xử của từng phiên tòa, đặc biệt là thủ tục tranh tụng nhằm mục đích nâng cao nghiệp vụ xét xử, đảm bảo quá trình tranh tụng tại phiên tòa theo đúng tinh thần cải cách tư pháp.

- Đã tiến hành công bố 109 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao. So với cùng kỳ năm 2020, công bố tăng 36 bản án, quyết định.

2. Công tác thi hành án hình sự:

Số bị án phải ra quyết định thi hành án là 79 bị án. Tổng số quyết định thi hành án đã ban hành là 79 quyết định, đạt tỉ lệ 100%. Trong đó:

- Ủy thác thi hành án: 11 quyết định

- Quyết định thi hành án phạt tù có thời hạn: 68 quyết định.

Số bị án hiện đang được hoãn thi hành án là 05 bị án.

100% bị án đều được ra quyết định thi hành án đúng thời hạn. Công tác theo dõi, kiểm tra việc chấp hành án và xét hoãn chấp hành án được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Các ủy thác tư pháp trong lĩnh vực thi hành án hình sự đều được đơn vị thực hiện kịp thời. Các loại sổ sách theo dõi công tác thi hành án hình sự được cập nhật thường xuyên, đầy đủ.

3. Công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo:

Trong 06 tháng đầu năm 2021, đơn vị nhận được 04 đơn, thư khiếu nại. Sau khi kiểm tra nội dung các đơn khiếu nại trên, Lãnh đạo đơn vị đã chỉ đạo giải quyết và đã ra 03 quyết định giải quyết khiếu nại; 01 đơn đương sự đã rút đơn khiếu nại nên không thụ lý.

Công tác tiếp dân được thực hiện thường xuyên, đơn vị đã bố trí phòng tiếp dân, phân công cán bộ trực tiếp dân tất cả các ngày trong tuần để tiếp, nhận các loại đơn, thư và phân công cán bộ tham mưu lãnh đạo để giải quyết các loại đơn, thư kịp thời, đúng quy định.

4. Hoạt động của Đoàn Hội thẩm nhân dân:

Tòa án đã phối hợp với Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện chuẩn bị nhân sự giới thiệu để bầu Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện nhiệm kỳ 2021-2026. Tại phiên họp lần thứ nhất ngày 07/07/2021 của Hội đồng nhân dân huyện đã bầu ra 21 vị Hội thẩm nhân dân. Hiện tại, do dịch bệnh Covid 19 nên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai chưa tổ chức tập huấn để Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026 tiếp cận các văn bản pháp luật mới và nâng cao chất lượng tham gia xét.

5. Công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp

Thực hiện chủ trương đổi mới công tác quản lý và cải cách thủ tục hành chính tư pháp, đơn vị đã thường xuyên thực hiện việc cải cách hành chính tư pháp theo hướng công khai, khoa học và thuận lợi. Nội quy phiên tòa, các quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức Tòa án nhân dân, các mẫu văn bản tố tụng và các thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án đều được đơn vị niêm yết công khai trên bảng tin tại trụ sở đơn vị. Ban hành các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Niêm yết công khai đầy đủ văn bản tố tụng theo quy định. Thực hiện đúng quy định của Tòa án nhân dân tối cao về công khai bản án và tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm vượt chỉ tiêu được giao.

Đơn vị tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả quy trình “một cửa” trong việc tiếp nhận, xử lý đơn khởi kiện của công dân. Cụ thể các Thủ ký có chuyên môn, nghiệp vụ vững được lãnh đạo đơn vị phân công trực tại phòng tiếp dân các ngày trong tuần để hướng dẫn, tiếp nhận đơn khởi kiện của công dân theo quy định. Họ tên, thời gian trực, số điện thoại của cán bộ trực tiếp dân và lãnh đạo được niêm yết công khai trước phòng tiếp dân, tạo điều kiện dễ dàng khi công dân đến liên hệ để được hướng dẫn thủ tục hoặc nộp đơn khởi kiện. Kết thúc ngày làm việc, toàn bộ đơn khởi kiện được vào sổ thu lý đơn và chuyển ngay cho lãnh đạo đơn vị để xử lý, nhờ đó đã đảm bảo thời gian, trình tự tố tụng theo quy định.

Ngay từ đầu năm lãnh đạo đơn vị đã cho rà soát và ban hành đầy đủ các quy chế hoạt động thuộc các lĩnh vực công tác của đơn vị và tổ chức thực hiện nghiêm túc như: Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công, Quy chế công tác, Quy chế tiếp công dân, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, Quyết định về việc phân công nhiệm vụ đối với Chánh án, các Phó Chánh án...

Hiện tại, 100% cán bộ, công chức của đơn vị đều sử dụng thành thạo máy vi tính và được trang bị máy vi tính có kết nối internet để làm việc, nhờ đó việc cập nhật thông tin, các tri thức cần thiết cho công tác chuyên môn đều được thực hiện dễ dàng. Các hoạt động tố tụng cũng như thủ tục hành chính tư pháp đều có sự hỗ trợ tối đa của công nghệ thông tin đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc và giúp việc xây dựng hồ sơ vụ án được sạch sẽ, rõ ràng, việc lưu trữ bản án, quyết định, công tác báo cáo thống kê được thực hiện nhanh chóng, thuận lợi hơn.

6. Chế độ quản lý ngân sách tài chính và công sản

Ngay từ đầu năm đơn vị đã chủ động xây dựng “Quy chế dân chủ cơ sở”, “Quy chế chi tiêu nội bộ” và “Quy chế quản lý tài sản công”, định kỳ thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động tài chính để cán bộ, công chức biết và tham gia góp ý để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách tại đơn vị. Điều đó đã giúp đơn vị đã thực hiện chế độ quản lý ngân sách tài chính được cấp và chế độ quyết toán tài chính theo đúng quy định về quản lý, sử dụng ngân sách. Cán bộ, công chức được giáo dục ý thức thực hành tiết kiệm, có trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng và giữ gìn tài sản đơn vị.

7. Công tác văn phòng, báo cáo, thống kê, tổng hợp

Mặc dù đơn vị hiện còn thiếu chức danh Chánh Văn phòng nhưng để thực hiện các quy định của hệ thống Tòa án nhân dân về công tác báo cáo, thống kê, đơn vị đã phân công 01 đồng chí Kế toán kiêm nhiệm thực hiện công tác báo cáo, thống kê, chịu trách nhiệm báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác các nội dung theo yêu cầu của Tòa án nhân dân và cơ quan, tổ chức khác. Cán bộ kiêm nhiệm nhưng đã nỗ lực thực hiện tốt công tác văn phòng, hành chính, tham mưu tốt các hoạt động của lãnh đạo, xây dựng lịch xét xử, đảm bảo phục vụ tốt nhiệm vụ xét xử, an toàn trong cơ quan, đơn vị.

Các loại sổ nghiệp vụ được lập, ghi chép, theo dõi thường xuyên, đúng quy định. Lãnh đạo đơn vị cũng đã phân công các Thư ký kiêm nhiệm theo dõi, cập nhật các loại sổ nghiệp vụ và chịu trách nhiệm trước đơn vị về công việc đã được phân công.

Công tác lưu trữ hồ sơ được thực hiện đúng quy định. Hồ sơ, tài liệu được sắp xếp khoa học để công tác tìm kiếm, tra cứu khi cần được nhanh chóng, dễ dàng, thuận tiện. Tình trạng hư hỏng hoặc thất lạc hồ sơ không xảy ra. Việc scan các tài liệu, hồ sơ đã có hiệu lực pháp luật để nhập vào phần mềm lưu trữ của hệ thống Tòa án nhân dân bước đầu cũng đã được đơn vị thực hiện theo yêu cầu.

8. Công tác góp ý xây dựng văn bản hướng dẫn, văn bản quy phạm pháp luật

Tổ chức triển khai đóng góp ý kiến đúng hạn 100% các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan chức năng khác khi có yêu cầu.

9. Công tác xây dựng Đảng, đoàn thể

Thực hiện Nghị quyết hàng năm của Chi bộ và các tổ chức đoàn thể, lãnh đạo đơn vị đã gắn hoạt động của Chi bộ, các đoàn thể với hoạt động của chính quyền, chủ động triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản về các nhiệm vụ trọng tâm của Đảng, nhà nước và hệ thống Tòa án nhân dân. Chi bộ duy trì sinh hoạt định kỳ hàng tháng, nội dung sinh hoạt đúng quy định. Công tác kiểm tra Đảng được chú trọng. Trong đó, đã thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần của Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 4 và tổ chức giáo dục, vận động cán bộ, công chức, Đảng viên trong đơn vị thực hiện cuộc vận động Học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức của chủ tịch Hồ Chí Minh thông qua những việc làm, hành động cụ thể, thiết thực.

Cán bộ, công chức, người lao động cũng được tạo mọi điều kiện để tham gia xây dựng các Nghị quyết, các chỉ tiêu hoạt động của Chi bộ và các đoàn thể, đóng góp ý kiến kịp thời cho cán bộ, Đảng viên, đoàn viên. Đơn vị đã thực hiện trích một phần kinh phí ủng hộ cho tổ chức Đảng, đoàn thể, trong các hoạt động phát sinh đều xem xét cân đối kinh phí hỗ trợ nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Chi bộ và các đoàn thể hoạt động. Chất lượng hoạt động của Chi bộ và các đoàn thể vì thế ngày càng được nâng cao, về cơ bản đã đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của Đảng viên, cán bộ, công chức trong đơn vị.

Chi ủy chi bộ phối hợp với Chính quyền thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng trong tình hình mới đến toàn thể công chức, người lao động trong cơ quan nhân kỉ niệm các ngày lễ lớn của đất nước như ngày Thành lập Đảng 3/2, ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5, ngày giải phóng Miền nam thống nhất đất nước 30/4, ngày Quốc tế lao động 1/5 ...

Tổ chức công đoàn đã phối hợp với chính quyền làm tốt công tác chăm lo đời sống và đảm bảo các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị, chế độ chính sách của nữ công chức được đặc biệt quan tâm. Thực hiện nghiêm túc Bộ luật lao động, quan tâm thường xuyên việc thực hiện chế độ chính sách tiền lương, phụ cấp, làm thêm giờ cũng như chế độ nghỉ sinh, nghỉ phép đầy đủ, kịp thời. Thường xuyên phối hợp kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Chủ động phối hợp với thủ trưởng cơ quan, tạo điều kiện cho công chức, người lao động trong đơn vị vay vốn tại các Ngân hàng tạo điều kiện cho công chức, người lao động phát triển kinh tế gia đình. Các nguồn vốn khi vay được sử dụng đúng mục đích, đạt hiệu quả, trả gốc và lãi đúng thời hạn theo quy định. Tổ chức thăm hỏi, động viên công chức, người lao động ốm đau, ngày tết cổ truyền của dân tộc. Tổ chức ngày quốc tế thiếu nhi, và ngày tết trung thu cho các cháu là con của công chức, người lao động trong đơn vị. Động viên thăm hỏi, hỗ trợ kinh phí do người thân của công chức, người lao động bị mất, đau ốm.

10. Hoạt động từ thiện, xã hội

Đơn vị đã trích kinh phí đóng góp và vận động cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị ủng hộ 01 ngày lương để đóng góp các loại quỹ của Tòa án nhân dân và địa phương phát động ủng hộ như quỹ Tình nghĩa Tòa án nhân dân, quỹ vì người nghèo, quỹ ủng hộ mái ấm công đoàn, quỹ ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, quỹ đền ơn đáp nghĩa... 100% công chức, người lao động tham gia vào các hoạt động từ thiện của xã hội. Trong kỳ có 02 công chức tham gia hiến máu nhân đạo.

III. Chương trình công tác 06 tháng cuối năm 2021:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Nghị quyết HĐND huyện và sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo hệ thống Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai, trong giai đoạn còn lại của năm 2021, đơn vị tiếp tục tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ sau đây:

Một là, thường xuyên tổ chức giáo dục về chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức của đơn vị, xem đây là công tác quan trọng hàng đầu trong việc định hướng tư tưởng, nhận thức cho cán bộ, công chức.

Hai là, tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn, trọng tâm là nâng cao chất lượng công tác xét xử theo phương châm “2 tăng, 3 giảm, 2 không”; giải quyết các vụ án đúng thời hạn quy định của pháp luật, không để xảy ra tình trạng án quá thời hạn tố tụng; không bỏ lọt tội phạm hoặc xét xử oan sai người vô tội; đảm bảo các quyền và lợi ích chính đáng của cá nhân, tổ chức trong quá trình tham gia tố tụng.

Ba là, tiếp tục tham gia thực hiện tốt các nội dung của Chiến lược cải cách tư pháp trong các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và các hoạt động hỗ trợ tư pháp khác (như luật sư, trợ giúp pháp lý, giám định...); đảm bảo tôn trọng quyền dân chủ, công bằng; thực hiện tranh tụng công khai tại phiên tòa; tham gia triển khai thực hiện các nội dung quan trọng của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân đã có hiệu lực theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Bốn là, tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm đối với các loại vụ án dân sự, hình sự. Nhằm mục đích nâng cao nghiệp vụ xét xử, đảm bảo quá trình tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp của Nghị quyết số 49 của Trung ương Đảng.

Năm là, duy trì tốt chế độ tiếp công dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đối với các loại đơn, thư khiếu nại, tố cáo. Không để xảy ra tình trạng đơn, thư tồn đọng, kéo dài dẫn đến khiếu kiện vượt cấp.

Sáu là, chuyển giao kịp thời, đúng thời hạn các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật cho các cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Thi hành án dân sự để thi hành và kiểm sát theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị trong giai đoạn 06 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2021 trình Hội đồng nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT-LT.

CHÁNH ÁN



Bùi Thị Dậu